

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày: 02-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh.

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Ông Lương Mạnh Tường

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Văn Bình – Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Bà Nguyễn Thu Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST- HS ngày 13 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1997 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn C, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12; con ông Nguyễn Văn Kh và bà Quách Thị Ng; Mẹ kế là Phờ Thị H sinh năm 1975; Bị cáo có vợ là Đinh Thị H sinh năm 2001; Có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021. Tiền án: Không;

Tiền sự:

+ Tại Quyết định số 32/QĐ-UBND ngày 18/5/2021, Ủy ban nhân dân xã Gi áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Nguyễn Văn K, thời hạn 03 tháng. Nguyễn Văn K chấp hành xong ngày 18/8/2020.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ-XPHC ngày 12/7/2021, Công an xã Gi xử phạt Nguyễn Văn K số tiền 1.000.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”. Nguyễn Văn K chấp hành xong hình phạt ngày 23/7/2021.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/12/2021, chuyển tạm giam ngày 08/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Bị hại: *Anh Nguyễn Thanh Th*, sinh năm 1988; Địa chỉ: Thôn T, xã X, huyện M, TP. Hà Nội. (vắng mặt)

- Những người làm chứng:

+ Chị Trần Thị H, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn C, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt)

+ Anh Bùi Quang T, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn C, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Kh là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Khoảng 04 giờ ngày 05/12/2021, Kh đi bộ từ nhà đến nhà anh Trần Duy D, sinh năm 1997 là bạn của Kh ở cùng Thôn C, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình để phục vụ đám cưới anh D. Khi đến nơi, do còn sớm nên Kh đi vào phòng ngủ tầng 1 nhà anh D để ngủ. Lúc này, trong phòng có Anh Nguyễn Thanh Th sinh năm 1988, trú tại thôn Tân Độ, xã Xuy Xá, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội là bạn của anh D về dự đám cưới từ chiều ngày 04/12/2021 đang nằm ngủ tại đệm trải dưới nền nhà và chausinh năm 2013, cháu Bùi Minh Đ sinh năm 2016 nhà ở Thôn C, xã Gi, huyện N là cháu của anh D đang nằm ngủ trên giường. Nguyễn Văn K đi đến ngồi lên giường để ngủ cùng cháu L và cháu Đức thì Chị Trần Thị H sinh năm 1994 (mẹ cháu L và cháu Đ) đi vào và bảo Kh xuống dưới đệm nằm, sau đó chị H đi ra ngoài. Lúc này, Kh quan sát thấy anh Th đang ngủ, bên phải anh Th có để 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen bị chặn che lấp 2/3 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro 256G màu ghi xám, vỏ ốp màu xanh rêu nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Kh đi đến nằm xuống dưới đệm cùng anh Th, sau đó lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro 256G màu ghi xám, vỏ ốp màu xanh rêu lắp sim số 0979.997.185 bỏ vào túi quần bên phải phía trước rồi dậy đi về. Khi ra đến sân, Kh lấy 01 chiếc tấm tre, rồi đi ra cổng dùng tấm tháo sim điện thoại để vào giữa ốp điện thoại và máy. Sau đó Kh bỏ điện thoại vào túi quần bỏ phía trước bên phải, đi về nhà và đi lên tỉnh Hòa Bình để đi làm.

Đến khoảng 5 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi tỉnh dậy Anh Nguyễn Thanh Th phát hiện bị mất chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro 256G màu ghi xám lắp sim số 0979.997.185, vỏ ốp màu xanh rêu nên đã đến Công an xã Gi, huyện N để trình báo sự việc. Công an xã Gi, huyện N đã chuyển tin báo tội phạm đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N để xác minh, giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành xác minh, cháu Bùi Đức Lsinh năm 2013 xác định chính mắt trông thấy Nguyễn Văn K đã trộm cắp điện thoại của Anh Nguyễn Thanh Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình làm việc, Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của Anh Nguyễn Thanh Th và tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro 256G màu ghi xám, vỏ ốp màu xanh rêu, bên trong có lắp sim số 0979.997.185, số IMEI1: 353236102383133, số IMEI 2: 35323610241182; 01 áo khoác phao có mũ sáng màu, mặt trước bên trái trên áo có ghi dòng chữ INX SPORST; 01 quần bò dài màu xám, rách hai đầu gối; 01 đôi giày cổ thấp màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn K, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 31/KLHĐĐG ngày 07/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: *“01 điện thoại iPhone 11 pro dung lượng 256GB, màu ghi xám, số seri: DNPZKWCQN6XR, số IMEI1: 353236102383133, số IMEI 2: 353236102411827, máy đã qua sử dụng giá trị tại thời điểm định giá là 16.500.000 đồng; 01 vỏ ốp điện thoại iPhone 11 pro màu xanh rêu đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm định giá là 50.000 đồng”*.

Tại bản cáo trạng số 11/CT - VKSNQ ngày 11/01/2022 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản“.

* Đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/12/2021.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Đối với 01 áo khoác phao có mũ sáng màu, mặt trước bên trái trên áo có ghi dòng chữ INXX SPORTS; 01 quần bò dài màu xám, rách hai đầu gối; 01 đôi giày cổ thấp màu trắng thu của Nguyễn Văn K

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo biết lỗi về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai người bị hại, người làm chứng; Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có liên quan khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đã đủ cơ sở pháp lý khẳng định:

Khoảng 04 giờ 30 phút ngày 05/12/2021, tại gian phòng ngủ tầng 01 của gia đình anh Trần Duy D ở Thôn C, xã Gi, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn K đã lén lút bí mật chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 11 pro dung lượng 256GB, màu ghi xám, số seri: DNPZKWCQN6XR, số IMEI1: 353236102383133, số IMEI 2: 353236102411827 lắp sim số 0979997185 của Anh Nguyễn Thanh Th có tổng giá trị 16.550.000 đồng.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo với các tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức

rõ hành vi trộm cắp tài sản nhằm tạo ra thu nhập bất chính là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc như vậy mới có tác dụng nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên cũng cần cân nhắc đến tính chất vụ án, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ “*Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” và “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” ; bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

Từ những phân tích trên, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội 1 thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 áo khoác phao có mũ sáng màu, mặt trước bên trái trên áo có ghi dòng chữ INXX SPORTS; 01 quần bò dài màu xám, rách hai đầu gối; 01 đôi giày cổ thấp màu trắng thu của Nguyễn Văn K là trang phục Kh mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tại phiên tòa bị cáo không có yêu cầu xin lại, xét những tài sản này không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 06/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* **Tịch thu tiêu hủy:** 01 áo khoác phao có mũ sáng màu, mặt trước bên trái trên áo có ghi dòng chữ INXX SPORTS; 01 quần bò dài màu xám, rách hai đầu gối; 01 đôi giày cổ thấp màu trắng thu của Nguyễn Văn K.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N; Chi tiết theo Ủy nhiệm chỉ)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N;
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh